

Số *115*/BC-BODK

V/v: Báo cáo thường niên năm 2014

Vũng Tàu, ngày *02* tháng *04* năm 2015.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BỌC ỚNG DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**I. Thông tin chung:**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bọc Ớng Dầu khí Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0703000858 ngày 31/08/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp và được đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 29/05/2014 với mã số doanh nghiệp: 0600393680 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp.
- Vốn điều lệ: 215.999.980.000 đồng (Hai trăm mười năm tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng).
- Vốn chủ sở hữu: 397.011.528.320 đồng.
- Địa chỉ: Số 68 đường Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 064.3510556 – 064.3510557.
- Số fax: 064.3510555
- Webiste: [www.pvcoating.vn](http://www.pvcoating.vn).
- Email: [thongtin@pvcoating.vn](mailto:thongtin@pvcoating.vn).
- Mã cổ phiếu: PVB.

*2. Quá trình hình thành và phát triển:*

Công ty Cổ phần Bọc Ớng Dầu khí Việt Nam (tên cũ là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Khu công nghiệp và Đô thị IDICO – Dầu khí) được thành lập ngày 31/08/2007 tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định theo Nghị quyết số 4041/NQ-DKVN của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với sự tham gia góp vốn của 13 cổ đông, trong đó các cổ đông sáng lập là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) và Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam (IDICO).

Tháng 06/2009, Công ty chuyển trụ sở về thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp khí (đăng ký thay đổi GCNĐKKD lần thứ 4, ngày 15/07/2009) với số vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

Tháng 04/2013 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp khí đổi tên thành Công ty Cổ phần Bọc Ớng Dầu khí Việt Nam (PV Coating) và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp



giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14, ngày 23/04/2013 với vốn điều lệ 215.999.980 đồng. Ngày 29/05/2014 được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 16.

3. *Nhành nghề hoạt động kinh doanh chính của Công ty:*

- Sản xuất bọc ống, sản xuất các sản phẩm cơ khí, chống ăn mòn kim loại, gia tải đường ống....thi công xây lắp EPC các công trình khí, lắp đặt, duy tu bảo dưỡng các chân đế giàn khoan, các kết cấu kim loại, các bồn bể chứa xăng dầu, khí hóa lỏng, nước, bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ..

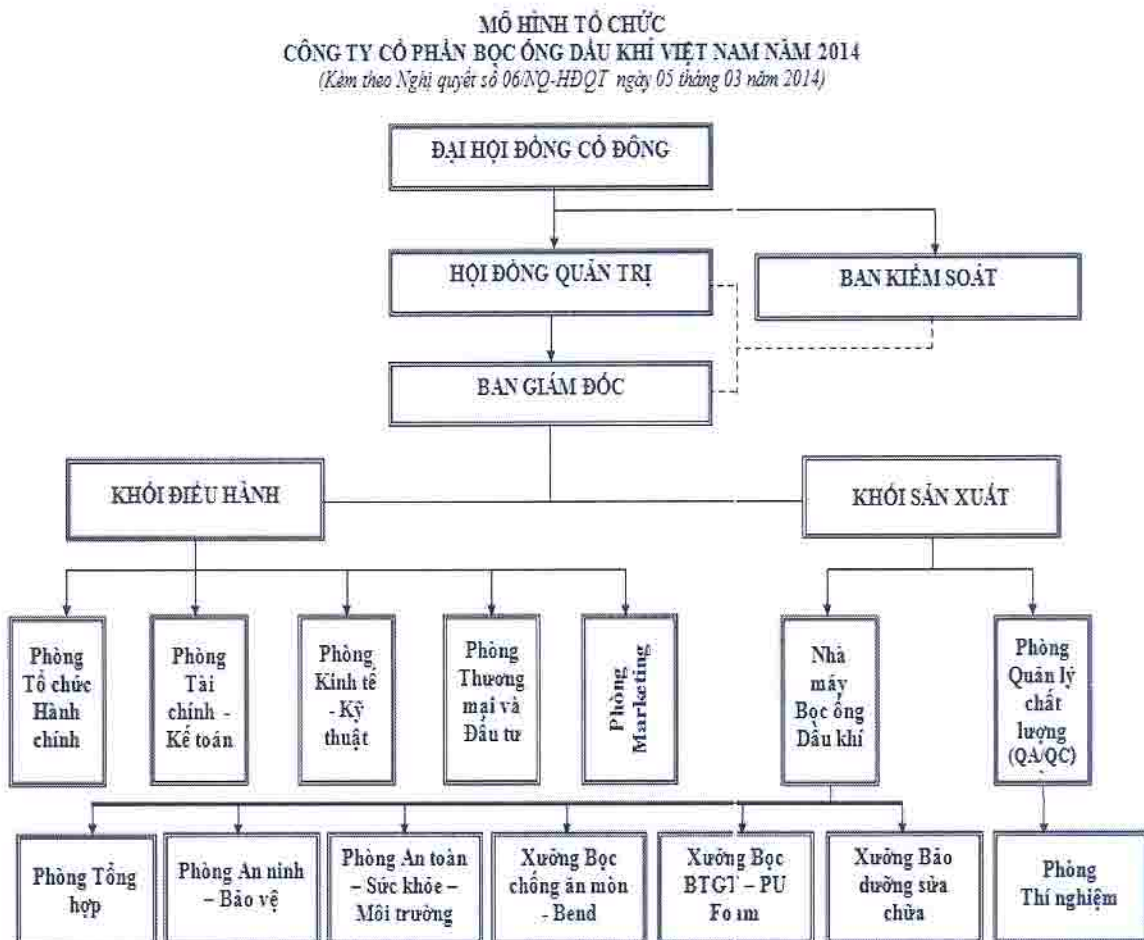
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:*

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất của Công ty.
- + Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu có 5 thành viên.
- + Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu có 3 thành viên.
- + Ban giám đốc Công ty có 1 Giám đốc, 3 phó Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:





## 5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Tập trung trọng tâm vào lĩnh vực dịch vụ tạo ra giá trị gia tăng cao gồm: Sản xuất, cung cấp ống, bọc ống, thương mại, EPC chuyên ngành khí; Sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp các thiết bị đường ống, trạm khí kể cả trên bờ và Offshore; Chế tạo và lắp ráp tổ hợp các thiết bị phục vụ thi công vận chuyển ống, Thiết bị định tâm ống, Thiết bị hàn công nghệ mới, Thiết bị làm sạch và chống ăn mòn; Gia công và chế tạo các phụ kiện ống thép (fittings, bends, Flange, Coupings...) ống kim loại màu và ống Composite, HDPE, ống sợi thủy tinh. Hợp tác đầu tư khai thác nguyên vật liệu phục vụ sản xuất để nâng cao hiệu quả và tính chủ động sản phẩm (Quặng sắt Iron Ore, nhà máy Wire Mesh, vv.);

+ Tập trung vào thị trường và các khách hàng lớn, ổn định đồng thời mở rộng thị trường bọc ống ra khu vực và Châu Á Thái bình Dương;

+ Tập trung dự án đầu tư chiến lược, đặc thù có tính khác biệt và đón đầu;

+ Tập trung việc xây dựng đội ngũ CBCNV có năng lực, tay nghề và trình độ được đào tạo có hệ thống và chuyên nghiệp từ cấp lãnh đạo, quản lý, vận hành làm cơ sở cốt lõi tạo ra sự vững mạnh, đồng bộ của Công ty; Tiêu chuẩn và thương hiệu sản phẩm đạt các yêu cầu và tiêu chuẩn quốc tế.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Hoạt động của Công ty luôn gắn liền với quá trình phát triển của Tổng Công ty khí Việt Nam và ngành Dầu khí, do đó khách hàng mục tiêu chủ yếu trong giai đoạn đến 2015 là dự án trong nước, gồm:

+ Toàn bộ các đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

+ Các đơn vị liên doanh giữa PVN và các đối tác nước ngoài: Liên doanh Việt – Nga (Vietsovpetro), các Công ty điều hành chung JOC, các Công ty POC v.v...

+ Các chủ mỏ đang khai thác dầu khí tại khu vực Biển Đông.

+ Các chủ mỏ đang khai thác dầu khí tại các khu vực mới nổi ở Đông Nam Á.

+ Kế hoạch dài hạn, Công ty sẽ phát triển thị trường bọc ống sang thị trường Châu Á Thái Bình Dương.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

+ Xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý tích hợp An toàn - Chất lượng – Môi trường của Công ty và các hệ thống quản lý khác.

+ Luôn luôn bảo vệ thiên nhiên, môi trường, nâng cao chất lượng, điều kiện sống cho toàn thể CBCNV trong Công ty, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội.

## 6. Các rủi ro:

- **Rủi ro về tăng trưởng kinh tế:** Công ty Cổ phần Bọc Ống Dầu khí Việt Nam (PV Coating) là doanh nghiệp chuyên cung cấp dịch vụ bọc ống, mặc dù kể

30  
JK  
M  
1A



hoạch hoạt động kinh doanh của công ty luôn được tính toán kỹ trên cơ sở nhu cầu đầu tư cho phát triển ngành dầu khí Việt Nam đã được sự quy hoạch của Chính phủ song nguồn nguyên liệu đầu vào đến từ nhiều ngành khác nhau nên các rủi ro về tăng trưởng kinh tế của các ngành có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Coating.

- **Rủi ro về lạm phát:** Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Lạm phát xảy ra do nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là từ việc điều hành kinh tế vĩ mô và nguyên nhân khách quan từ thị trường thế giới. Tăng giảm lạm phát sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí đầu vào của doanh nghiệp và ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh. Lạm phát tăng cao gây khó khăn cho tất cả các thành phần trong nền kinh tế, và PV Coating cũng ít nhiều chịu ảnh hưởng bởi rủi ro này. Giá cả của nhiều loại vật tư, nguyên, nhiên vật liệu thiết bị chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh biến đổi bất thường và tăng cao đã làm tăng chi phí sản xuất.

- **Rủi ro về lãi suất:** Kể từ năm 2008, lãi suất trên thị trường tiền tệ liên tục tăng và được duy trì ở mức cao trong một thời gian dài gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc huy động vốn và làm gia tăng chi phí đầu vào. Như đa số các doanh nghiệp mới thành lập, đầu tư cơ bản của Công ty khá lớn, hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Coating phụ thuộc một phần vào vốn vay nên cũng bị ảnh hưởng bởi rủi ro lãi suất. Do vậy, để giảm bớt chi phí lãi vay, năm 2010 Công ty đã tiến hành tăng vốn bằng cách phát hành riêng lẻ nâng vốn lên 200 tỷ đồng, bên cạnh đó công ty tăng cường tổ chức, triển khai nhanh nhằm hoàn thành vượt tiến độ dự án.

- **Rủi ro về tỷ giá:** Đối với các loại nguyên vật liệu, hàng hóa nhập khẩu của Công ty (thường sử dụng đồng tiền thanh toán là USD) thì rủi ro biến động tỉ giá là khó tránh khỏi. Khi tỷ giá VND/USD tăng sẽ làm tăng giá thành và chi phí đầu vào của Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh. Để giảm thiểu rủi ro do tác động của tỷ giá, Công ty chủ trương chào giá theo cùng đồng tiền mua hàng nhập khẩu, chỉ mua hàng theo đúng dự án sau khi đã ký hợp đồng, nhận thanh toán theo tỉ giá của đồng ngoại tệ tại ngân hàng của ngày nhận thanh toán. Đối với một số ít hàng kinh doanh thường xuyên, Công ty luôn theo dõi sát sao những biến động trên thị trường, tăng cường công tác dự báo để có kế hoạch chủ động nhập hàng hay đề ra các biện pháp phòng ngừa một cách hợp lý trong từng thời điểm.

- **Rủi ro biến động giá vật liệu đầu vào:** Trong điều kiện thị trường hàng hóa trong nước và thế giới biến động như hiện nay thì giá đầu vào của công ty cũng có sự biến động nhất định dù mức độ không lớn. Giá cả đầu vào biến động sẽ làm ảnh hưởng đến chính sách giá đầu ra cũng như lợi nhuận. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã thiết lập và duy trì mối quan hệ uy tín với các nhà cung cấp lớn trên thị trường để trở thành các đại lý lớn với nguồn hàng hóa và giá cả ổn định. Trong các dự án lớn, Công ty luôn chủ động đăng ký dự án với nhà cung cấp để có mức giá tốt nhất và điều kiện mua hàng thuận lợi nhất. Bên cạnh đó, Công ty luôn tăng cường công tác dự báo thị trường, chủ động và có kế hoạch phối hợp với nhà cung cấp đặt hàng và tồn kho hợp lý, giảm thiểu tác động trong những giai đoạn giá cả thị trường có sự biến động mạnh.



- **Rủi ro về luật pháp:** Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân... Việc niêm yết trên thị trường chứng khoán là lĩnh vực còn rất mới mẻ. Luật và các văn bản dưới luật quy định về các vấn đề này còn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó nếu có sự thay đổi thì sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh và giao dịch cổ phiếu của Công ty.

- **Rủi ro đặc thù và rủi ro về nhân lực:** Nguồn nhân lực ngày càng trở thành yếu tố quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của một công ty, những biến động sẽ ảnh hưởng đến hoạt động công ty. Đặc biệt là với PV Coating, công nhân, thợ lành nghề và có kinh nghiệm là một yêu cầu bắt buộc để có thể điều hành các máy móc thiết bị kỹ thuật cao và tương đối phức tạp. Nhận thức được vai trò quan trọng này của người lao động, PV Coating luôn chú trọng xây dựng chính sách nhân sự phù hợp, có nhiều đãi ngộ, như mức lương bình quân cao so với mặt bằng chung, tạo cơ hội thăng tiến nhằm tăng cường sự gắn bó của nhân viên với công ty, chú trọng việc thu hút và giữ chân người lao động có trình độ chuyên môn giỏi, có năng lực quản lý và điều hành tốt. Bên cạnh đó, công ty cũng hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực một cách rõ ràng, có chính sách thu hút và đào tạo thường xuyên, nhằm xây dựng một đội ngũ nhân lực ổn định, góp phần duy trì và phát triển hoạt động của Công ty.

- **Rủi ro khác:** Hiện nay, do sự tác động của việc giá dầu giảm, một số dự án trong ngành có thể bị ảnh hưởng đến tiến độ, có thể tác động đến tình hình kinh doanh của Công ty.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm:**

### *1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

+ Hoàn thành các hợp đồng thi công bọc ống theo đúng tiến độ cam kết, đảm bảo chất lượng và bàn giao ống cho chủ đầu tư. Chất lượng ống bọc đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật và được các chủ đầu tư, Tổng thầu đánh giá cao.

+ Các dự án bọc ống sau khi hoàn thành đều tiến hành công tác quyết toán và thu hồi vốn theo đúng kế hoạch, góp phần giúp Công ty có được nguồn vốn để triển khai các dự án tiếp theo và giảm áp lực lãi vay ngân hàng. Các dự án đều đạt hiệu quả cao về mặt kinh tế và xã hội.

+ Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu về tiến độ, chất lượng và tiết kiệm chi phí.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Kết quả hoạt động SXKD năm 2014 đều vượt so với kế hoạch tại tất cả các chỉ tiêu, cụ thể:

+ Sản lượng: Kế hoạch 985.0 tỷ đồng, thực hiện 1,138.9 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 116% so với kế hoạch.

+ Doanh thu: Kế hoạch 850.0 tỷ đồng, thực hiện 1,001.45 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 118% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: Kế hoạch 112.29 tỷ đồng, thực hiện 190.34 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 170% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận sau thuế: Kế hoạch 87.59 tỷ đồng, thực hiện 147.52 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 168% so với kế hoạch.

+ Nộp ngân sách: Kế hoạch 87.2 tỷ, thực hiện là 106.23 tỷ đồng, đạt 122% so với kế hoạch.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi trong năm
1	Ông Trần Đức Minh	Giám đốc	0
2	Ông Phạm Ngọc Minh	Phó giám đốc	0
3	Ông Nguyễn Tuấn Thành	Phó giám đốc	0
4	Bà Nguyễn Thị Huyền	Phó giám đốc	0
5	Bà Nguyễn Thị Hà Nhung	Phó phụ trách phòng TCKT	Bổ nhiệm ngày 07/04/2014

### *Tóm tắt lý lịch cá nhân các thành viên Ban Giám đốc:*

2.1/ Ông **Trần Đức Minh** – Chức vụ: Giám đốc Công ty.

+ Ngày sinh: 25/03/1961

+ Nơi sinh: Thành phố Nam Định

+ Số CMND: 023327271. Nơi cấp: CA TP HCM – Ngày cấp: 22/02/2006

+ Quê quán: Xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

+ Địa chỉ thường trú: 59 Trần Thiện Chánh, P12, Q10, TP HCM

+ Điện thoại liên lạc: 0643.510556 – DD: 0913.344.575

+ Trình độ học vấn: Đại học

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí động lực

+ Số lượng cổ phần nắm giữ: 21.060 cổ phần.

2.2/ Ông **Nguyễn Tuấn Thành** – Chức vụ: Phó giám đốc

+ Ngày sinh: 26/07/1962

+ Nơi sinh: Xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

+ Số CMND: 273468828, Nơi cấp: CA Vũng Tàu – Ngày cấp: 18/10/2008

+ Quê quán: Xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

+ Địa chỉ thường trú: 15D9 – Lương Thế Vinh, P9, TP Vũng Tàu

+ Điện thoại liên lạc: 0643.510556 – DD: 0918.261.828

+ Trình độ học vấn: Đại học

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế



+ Số lượng cổ phần nắm giữ: 9.720 cổ phần.

2.3/ Bà **Nguyễn Thị Huyền** – Chức vụ: Phó giám đốc

+ Ngày sinh: 10/05/1975

+ Nơi sinh: Thị xã Hưng Yên

+ Số CMND: 145410026, Nơi cấp: CA tỉnh Hưng Yên

+ Quê quán: TP Nam Định, tỉnh Nam Định.

+ Địa chỉ thường trú: Lô 24 BT7 – khu đô thị mới Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội.

+ Điện thoại liên lạc: 0643.510556 – DĐ: 0989.064.099

+ Trình độ học vấn: Đại học

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, cử nhân ngôn ngữ.

+ Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

2.4/ Ông **Phạm Ngọc Minh** - Chức vụ: Phó giám đốc

+ Ngày sinh: 25/09/1976

+ Nơi sinh: Xã Đông Minh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

+ Số CMND: 151131804, Nơi cấp: CA tỉnh Thái Bình.

+ Quê quán: Xã Đông Minh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

+ Địa chỉ thường trú: Lô D35, khu nhà ở Triều Phát, khu phố 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Điện thoại liên lạc: 0643.510556 – DĐ: 0908.927.376.

+ Trình độ học vấn: Đại học.

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.

+ Số lượng cổ phần nắm giữ: 3.780 cổ phần.

2.5/ Bà **Nguyễn Thị Hà Nhung** – Chức vụ: Quyền trưởng phòng tài chính Kế toán.

+ Ngày sinh: 28/02/1981.

+ Nơi sinh: Bắc Ninh.

+ Số CMND: 013288557, Nơi cấp: Công an Hà Nội.

+ Quê quán: Hàm Sơn, Yên Phong, Bắc Ninh.

+ Địa chỉ thường trú: P412 - D4 Tập thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.

+ Điện thoại liên lạc: 0643.510556 – DĐ: 0912.189.196.

+ Trình độ học vấn: Đại học.

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

+ Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Ông Nguyễn Công Chương – Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty, thời đảm nhiệm ngày 07/04/2014.

+ Bà Nguyễn Thị Hà Nhung – Quyền trưởng phòng Tài chính Kế toán, bổ nhiệm ngày 17/10/2014.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Tổng số lao động trong Công ty tính đến thời điểm 31/12/2014 là 249 người.

+ Trong đó: Nam: 215, Nữ: 34.

Cơ cấu lao động được phản ánh cụ thể như sau:

Stt	Cơ cấu lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo thời hạn lao động</b>	<b>249</b>	<b>100,0</b>
1	HĐLĐ không thời hạn	98	60,64
2	HĐLĐ có thời hạn từ 12 đến 36 tháng	151	39,36
3	HĐLĐ có thời hạn dưới 12 tháng	21	0
<b>II</b>	<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>249</b>	<b>100,0</b>
1	Trình độ trên đại học	9	3,61
1	Trình độ đại học	96	38,55
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	41	16,47
4	Công nhân kỹ thuật có tay nghề	103	41,37
<b>III</b>	<b>Phân theo loại lao động</b>	<b>249</b>	<b>100,0</b>
1	Lao động gián tiếp	109	43,78
2	Lao động trực tiếp	140	56,22

+ Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

**Chế độ làm việc:** Số giờ làm việc trong tuần: đối với CBCNV văn phòng làm việc theo chế độ 40h/tuần; đối với CBCNV trực tiếp sản xuất làm việc theo chế độ 48h/tuần phụ cấp tiền ăn: 880.000 đồng/ tháng/ người.

Trang thiết bị bảo hộ lao động (BHLĐ): Được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân bao gồm: Nón BHLĐ, Quần áo BHLĐ, Giày da mũi sắt, Găng tay, khẩu trang, kính, nút tai chống ồn theo tiêu chuẩn và quy định của Pháp luật Việt Nam.

**Chính sách lương:** Tiền lương, tiền thưởng được xây dựng theo Quy định Pháp luật, đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch. Tiền lương, tiền thưởng của người lao động được trả căn cứ vào các yếu tố sau:

- Thời gian làm việc.
- Hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm làm việc.
- Trả lương theo công việc, năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
- Khuyến khích kịp thời cán bộ, nhân viên hoàn thành công việc được giao.



- Khuyến khích động viên lao động có tài năng, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, có nhiều đóng góp cho Công ty.

**Lương ngoài giờ:** Làm thêm giờ vào ngày thường, được trả lương bằng 150% của tiền lương giờ của ngày làm bình thường.

- Làm thêm giờ vào thứ 7, chủ nhật được trả bằng 200% của tiền lương giờ của ngày làm bình thường.
- Làm thêm vào ngày lễ, ngày nghỉ có hưởng lương, được trả lương bằng 300% của tiền lương giờ của ngày làm bình thường.

**Chính sách xét tăng lương:** Hiện tại Công ty đang áp dụng nâng bậc lương cơ bản hàng năm theo quy định tại Nghị định 205/2004 ngày 14/12/2004 của Chính phủ. Việc điều chỉnh mức lương chức danh công việc hệ số 1 sẽ được xem xét dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo từng thời kỳ. Không xét nâng lương cho CBCNV mà vào thời điểm xét đang trong thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng, chờ xét kỷ luật. Việc xếp lương chức danh công việc được xác định theo mức độ phức tạp, tính trách nhiệm của công việc và mức độ hoàn thành công việc của cá nhân đảm nhiệm công việc đó do các Phòng, Ban, đơn vị sử dụng trực tiếp người lao động đề nghị, Hội đồng lương xem xét và Giám đốc ra quyết định theo thẩm quyền được Quy định tại điều lệ Công ty.

**Chính sách khen thưởng:** Lương tháng 13, ngoài ra Công ty còn xây dựng chính sách khen thưởng, động viên khi có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất làm việc, chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

**Chế độ phúc lợi:** Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội: Lương cơ bản xếp theo Nghị định 205/2004/NĐ-CP, phần lương cơ bản làm cơ sở để giải quyết các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác theo quy định của pháp luật và Công ty.

**Chế độ nghỉ phép:** Căn cứ vào kế hoạch SXKD, NSDLĐ bố trí cho NLĐ đã làm việc tại Công ty đủ 11 tháng trở lên được nghỉ phép hàng năm. Đồng thời Công ty thực hiện chính sách tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng hàng năm cho người lao động trong Công ty.

**Chính sách tuyển dụng:** Đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, quá trình tuyển dụng được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình, đảm bảo việc lựa chọn lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, năng động và sáng tạo.

**Đào tạo về chuyên môn, quản lý:** nhằm đảm bảo nguồn nhân lực được duy trì, phát triển dựa vào trình độ năng lực, kỹ năng và kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu cải tiến liên tục của hệ thống quản lý cũng như yêu cầu phát triển của Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

#### a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án cải tạo văn phòng thuê tại Vũng Tàu: Đã hoàn thành công tác cải tạo văn phòng, chuyển văn phòng Công ty về địa điểm mới từ tháng 03/2014..

- Dự án mua sắm thiết bị cho năm 2014: Hoàn thành công tác mua xe gấp ống chuyên dụng, hệ thống Camera an ninh, hệ thống Webmail, Server. Đang tiếp tục triển khai các gói thầu mua sắm máy Blasting.

- Dự án xây dựng trụ sở PV Coating tại Tp. Vũng Tàu: Hiện chưa chuyển nhượng được đất nên tiến độ giải ngân năm 2014 ước đạt 1 tỷ đồng so với kế hoạch là 50 tỷ đồng (công việc thực hiện: Các thủ tục liên quan đến chuyển nhượng đất).

- Dự án dây chuyền bọc bê tông số 2: Do trước mắt các dự án bọc ống lớn chưa triển khai nên PV Coating sẽ giãn tiến độ đầu tư sang năm 2015 & 2016 để đón đầu các dự án này. Giá trị giải ngân ước đạt 1.5 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2014 là 90 tỷ đồng (công việc thực hiện: Các thủ tục xin phép đầu tư với BQL KCN theo quy định).

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

#### 4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính: (đơn vị tính triệu đồng).

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	706,65	1.068,22	51%
Doanh thu thuần	533,02	1.004,45	88%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	77,57	190,28	145%
Lợi nhuận khác	673	61	-91%
Lợi nhuận trước thuế	78,24	190,34	143%
Lợi nhuận sau thuế	58,68	147,52	151%
Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	20%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:				
$\frac{\text{TSLĐ/Nợ ngắn hạn}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	1,22 lần	1,71 lần	1,60 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh:				
$\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0,72 lần	1,16 lần	1,11 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61 lần	0,56 lần	0,62 lần	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,56 lần	1,27 lần	1,69 lần	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho:				
$\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	3,99 lần	4,10 lần	5,8 lần	



+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,13 lần	0,75 lần	0,94 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	9 %	11 %	14 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	26 %	19 %	37 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10%	8%	13%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	11%	15%	19%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phần niêm yết: 21.599.998 cổ phần.

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 21.599.998 cổ phần.

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Tính đến thời điểm ngày 24/09/2014 (ngày chốt danh sách cổ đông Đại hội cổ đông bất thường năm 2014).

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ %
Cổ đông trong nước	764	21.593.488	215.934.880.000	99,97
- Tổ chức	12	17.003.656	170.036.560.000	78,72
- Cá nhân	752	4.589.832	45.898.320.000	21,25
Cổ đông nước ngoài	8	6.510	65.100.000	0,03
- Tổ chức	0	0	0	
- Cá nhân	8	6.510	65.100.000	0,03

- Cổ đông lớn:

T	Họ tên, tổ chức	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng công ty Khí Việt Nam (PV Gas)	Tầng 12, 12A, 14 và tầng 15, Tòa nhà PV Gas TOWER, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.	3500102710	16.524.000	76,5

		Hồ Chí Minh.			
	<b>Tổng cộng</b>			16.524.000	76,5

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Năm 2014 Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

### III. Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	TH năm 2014/KH năm 2014	TH năm 2013/TH năm 2013
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]=[6]/[5]	[8]=[6]/[4]
1	Giá trị sản lượng	Tỷ Đ	432.69	985.00	1,138.90	116%	263%
2	Tổng doanh thu	Tỷ Đ	535.62	850.00	1,001.45	118%	187%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	78.25	112.29	190.34	170%	243%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đ	58.69	87.59	147.52	168%	251%
5	Nộp ngân sách	Tỷ Đ	69.01	87.20	106.23	122%	154%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	27%	41%	68%		
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	20%	20%			

- Hoàn thành các hợp đồng thi công bọc ống theo đúng tiến độ cam kết, đảm bảo chất lượng và bàn giao ống cho chủ đầu tư an toàn. Chất lượng ống bọc đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật các nước phát triển và được các chủ đầu tư, Tổng thầu đánh giá cao.
- Các dự án bọc ống sau khi hoàn thành đều tiến hành công tác quyết toán và thu hồi vốn theo đúng kế hoạch, việc này góp phần giúp Công ty có được nguồn vốn để triển khai các dự án tiếp theo và giảm áp lực lãi vay ngân hàng. Các dự án đều đạt hiệu quả cao về mặt kinh tế và xã hội.
- Hoàn thành công tác đầu tư XDCB, mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất đạt yêu cầu về tiến độ, chất lượng và tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó Công ty cũng đã cơ bản hoàn thành công tác Bảo dưỡng sửa chữa cho toàn bộ dây chuyền bọc ống để đảm bảo sẵn sàng đi vào hoạt động sản xuất cho các dự án bọc ống, trước mắt là Dự án Sư Tử Nâu, các dự án của Vietsovpetro và dự án Nam Côn Sơn II giai đoạn 1 trong năm 2014 và các năm sau.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Cùng phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty/Tập đoàn nhằm hỗ trợ lẫn nhau hiệu quả và tốt nhất, tạo sức mạnh tổng hợp chung của cả Tổng công ty trong việc triển khai thi công các dự án về chuyên ngành Dầu khí.



- Tổ chức thường xuyên cho CBCNV đi học các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ nhằm phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật cao nhằm nâng cao năng xuất lao động.

- Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để tiết giảm chi phí vật tư, nhiên liệu, nhân công và ca máy sản xuất từ đó giảm được chi phí giá thành sản phẩm giúp tăng lợi nhuận và nâng cao đời sống vật chất cho CBCNV.

- Tham gia các đề tài khoa học công nghệ về nội địa hóa các thiết bị, dây chuyền sản xuất...vv của các viện nghiên cứu, các trường Đại học và các đơn vị trong nước để tiếp cận các thành tựu mới áp dụng vào sản xuất.

## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty PV Coating năm 2014 là 1.068 tỷ đồng trong đó: tỷ trọng tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản tăng từ 51% năm 2013 lên 80% năm 2014.

Cơ cấu tài sản	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,44	0,51	0.80
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,56	0,49	0.20

### b) Vốn chủ sở hữu

Vốn chủ sở hữu năm 2014 của PVCoating đạt 397 tỷ đồng tăng so với vốn chủ sở hữu năm 2013 là 310 tỷ đồng.

Cơ cấu nguồn vốn	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	60,88%	56,03%	68,82%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	39,12%	43,97%	31,18%

### c) Khả năng sinh lời

Năm 2014 doanh thu so với năm 2013 tăng 88% nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 151%, điều này được thể hiện qua sự tăng trưởng vượt trội lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế so với doanh thu

	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Lợi nhuận trước thuế /Tổng doanh thu	11%	15%	19%
Lợi nhuận sau thuế /Tổng doanh thu	9%	11%	15%

### d) Khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh đều ở mức cao cho thấy năng lực tài chính của PV Coating khá tốt.

	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Hệ số thanh toán hiện hành	1.22	1.71	1.60
Hệ số thanh toán nhanh	0.72	1.16	1.11

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Đề tập trung vào nhiệm vụ chính là sản xuất dịch vụ bọc ống sắp xếp lại mô hình tổ chức của Nhà máy bọc ống cho phù hợp với nhu cầu SXKD của Công ty.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, năng lực SXKD, các dự án được triển khai trong và ngoài ngành Dầu khí, kế hoạch phát triển trong tương lai như sau:

- Nhiệm vụ:

+ Tập trung cho công tác bọc ống các Nam Côn Sơn 2 giai đoạn 1, Hàm Rồng – Thái Bình, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo hợp đồng, khẳng định năng lực và tạo thêm uy tín cho PV Coating.

+ Hoàn thành thanh quyết toán các dự án còn tồn đọng trong năm 2013, 2014.

+ Đào tạo, nâng cao tay nghề nhân lực trong lĩnh vực bọc môi nổi trên biển để mở rộng các loại hình bọc ống của PV Coating.

+ Thực hiện tốt các quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

- Các chỉ tiêu cơ bản năm 2015:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.001.30
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	134,70
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	105,07
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	99,7
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	35,00
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ bình quân	%	25%
7	Phân phối lợi nhuận	Tỷ đồng	
	Trích quỹ dự phòng tài chính (5%)	Tỷ đồng	5,3
	Trích quỹ đầu tư phát triển	Tỷ đồng	21,5
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (tương đương	Tỷ đồng	11,7



	3 tháng lương)		
	Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	0,3
	Thù lao HĐQT, BKS	Tỷ đồng	0,2
	Chia cổ tức bằng tiền mặt (25%/VĐL)	Tỷ đồng	75

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

###### 1.1 Về tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản:

Năm 2014 dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cùng với quyết tâm cao của tập thể CBCNV trong Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % thực hiện/kế hoạch 2014
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	985.00	1,138.90	116%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	850.00	1,001.45	118%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	112.29	190.34	170%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	87.59	147.52	168%
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	87.20	106.23	122%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	41%	68%	

###### 1.2 Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Hoàn thành công tác đầu tư XD CB, mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất với tổng mức đầu tư 31 tỷ đồng so với kế hoạch 168,5 tỷ đồng được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Công tác mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản đạt yêu cầu về tiến độ, chất lượng, và tiết kiệm chi phí cũng như tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và quy định chung của Nhà nước về đầu tư xây dựng, cụ thể:

- Dự án cải tạo văn phòng thuê tại Vũng Tàu: Đã hoàn thành công tác cải tạo tháng 03/2014.

- Dự án mua sắm thiết bị cho năm 2014: Hoàn thành công tác mua xe gắn ống chuyên dụng, hệ thống Camera an ninh, hệ thống Webmail, Server.



- Dự án xây dựng trụ sở PV Coating tại Tp. Vũng Tàu: giải ngân năm 2014 đạt 1 tỷ đồng so với kế hoạch là 50 tỷ đồng.

- Dự án dây chuyền bọc bê tông số 2: Giá trị giải ngân ước đạt 1.5 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2014 là 90 tỷ đồng.

### *1.3 Về công tác tổ chức, lao động tiền lương, chế độ chính sách:*

- Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự tinh gọn tại các bộ phận phù hợp với công việc, nâng cao hiệu quả quản lý. Bố trí hợp lý theo chuyên môn của từng vị trí sản xuất nhằm phát huy tối đa chất xám và nâng cao hiệu quả làm việc.

- Thực hiện chế độ luân chuyển cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật tại các bộ phận sản xuất để đảm bảo các CBCNV vận hành thiết bị đều nắm rõ và vận hành được tất cả các thiết bị tại các phân xưởng và có thể điều chuyển được khi công việc có yêu cầu cần thay thế.

- Công tác lao động tiền lương được bám sát theo kế hoạch và tình hình thực tế của Công ty; Thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước và của Công ty với người lao động.

### *1.4 Về hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong Công ty.*

- Đảng bộ thường xuyên, phổ biến quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy Đảng đến từng cán bộ Đảng viên.

- Tổ chức Công đoàn phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác tổ chức tuyên truyền giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động, tổ chức phát động phong trào thi đua lao động sáng tạo.

- Đoàn thanh niên Công ty đã mạnh dạn đổi mới nội dung, hình thức hoạt động Đoàn, phát động các phong trào thi đua động viên khuyến khích đoàn viên thanh niên nỗ lực học tập, nâng cao trình độ, phát huy sáng kiến nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc:**

Năm 2014 tình hình khủng hoảng tài chính toàn cầu vẫn còn tiếp diễn, đã tác động đến nền kinh tế và thị trường tài chính trong nước, tình hình đầu tư chung của nền kinh tế giảm sút, nhiều chủ đầu tư trong lĩnh vực dầu khí phải hoãn hoặc chậm triển khai các dự án đầu tư, làm ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, đặc biệt giá cả của nhiều vật tư và nguyên vật liệu tăng giảm bất thường dẫn đến nguồn vốn hạn chế và chưa thể chủ động trong khâu mua sắm tồn trữ vật tư thi công, bị động khi giá cả vật tư trên thị trường thế giới thay đổi, khi có sự biến động về tỷ giá tiền tệ giữa VNĐ/USD, lãi suất ngân hàng thay đổi đã làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận. Đa số các vật tư phục vụ bọc ống đều phải đặt mua trước ở nước ngoài, trong khi đó việc triển khai ký các hợp đồng thi công bọc ống rất gấp, sát với thời gian thi công nên kế hoạch mua vật tư thường bị động làm tăng chi phí tài chính.

Mặc dù gặp những khó khăn nhất định trên, nhưng Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban sản xuất với các phòng ban đơn vị trong Công ty để xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc,



kip thời giải quyết và đề ra các phương án khắc phục. Kết quả là Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2014.

Bên cạnh đó, Ban Giám đốc luôn chú trọng việc tuân thủ các quy trình, quy định của Tổng Công ty Khí Việt Nam và Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam trong công tác quản trị, hạch toán kế toán tài chính, mua sắm trang thiết bị và đầu tư cũng như các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Năm 2015, căn cứ các dự án đang đàm phán, tham gia đấu thầu và đã ký kết cũng như thông tin mời thầu và kế hoạch đầu tư của các chủ đầu tư, Hội đồng quản trị đã đưa ra kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,001
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	134
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	105
4	Chia cổ tức bằng tiền mặt (25%/VĐL)	Tỷ đồng	75

- Định hướng của Hội đồng quản trị:

+ Tăng cường hiệu quả quản lý, công tác giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc, các bộ phận chức năng, chuyên môn nghiệp vụ thông qua các Nghị quyết đưa ra định hướng và mục tiêu phát triển để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

+ Định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam trên cơ sở phát huy thế mạnh là một thành viên của Tổng Công ty khí Việt Nam trong Tập đoàn kinh tế hàng đầu đất nước - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam nhằm phát huy tối đa thế mạnh và các lợi thế cạnh tranh, các nguồn lực từ thị trường, dự án, chủ trương, thời cơ và các nguồn lực có thể huy động và tập hợp trên cơ sở hợp tác để phát triển có hiệu quả và tạo ra bước đột phá mới về ứng dụng công nghệ hiện đại; phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả và linh hoạt;

+ Tập trung trọng tâm vào lĩnh vực dịch vụ tạo ra giá trị gia tăng bao gồm: Cung cấp dịch vụ bọc ống, thương mại;

+ Tập trung vào thị trường và các khách hàng lớn, ổn định, các dự án đầu tư chiến lược, đặc thù có tính khác biệt và đón đầu;

+ Tập trung việc xây dựng đội ngũ CBCNV có năng lực, tay nghề và trình độ được đào tạo có hệ thống và chuyên nghiệp từ cấp lãnh đạo, quản lý, vận hành làm cơ sở cốt lõi tạo ra sự vững mạnh đồng bộ của Công ty; Tiêu chuẩn và thương hiệu sản phẩm đạt các yêu cầu và tiêu chuẩn quốc tế.

+ Tiếp tục bám sát các đơn vị liên doanh giữa Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đối tác nước ngoài, Liên doanh Việt – Nga (Vietsovetro), các Công ty liên

doanh POC, JOC, các chủ mỏ đang khai thác dầu khí tại khu vực Biển Đông và Đông Nam Á vv...

+ Công ty sẽ tham gia thực hiện một phần hoặc toàn bộ dự án bọc ống của PetroVietnam ở nước ngoài và khu vực Asean....

+ Công ty tăng cường tiếp thị dịch vụ và sản phẩm của mình ra thị trường khu vực và thế giới nhằm đa dạng hóa thị trường, trong đó chú trọng vào thị trường Đông Nam Á như, Malaysia, Myanmar, Indonesia, Brunei v.v...

+ Nâng cao chất lượng và xây dựng chính sách giá cạnh tranh cho các sản phẩm chủ lực của Công ty như: sản phẩm bọc chống ăn mòn, các sản phẩm bọc bê tông gia trọng, bọc cách nhiệt và chống ăn mòn điện hoá (anode) v.v...

## V. Quản trị Công ty:

### 1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị:

**Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Theo điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua ngày 18/04/2014, HĐQT có 5 thành viên và nhiệm kỳ là 5 năm:

Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ tại PV Coating	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ ở đơn vị khác
1	Bùi Hữu Dương	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	21.600 CP cá nhân	0
			4.566.000 CP Đại diện vốn PV Gas	
2	Trần Đức Minh	Thành viên HĐQT kiêm giám đốc Công ty	21.060 CP cá nhân	0
			4.332.000 CP Đại diện vốn PV Gas	
3	Bùi Tường Định	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	16.560 CP cá nhân	0
			1.268.000 CP Đại diện vốn Pv Gas	
4	Đặng Đình Bình	Thành viên HĐQT độc lập	14.580 CP cá nhân	0
5	Nguyễn Mạnh Tường	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	0	1
			1.268.000 CP Đại diện vốn PV Gas	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2014 tuy có nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao của các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. Thực hiện nghiêm túc

11/2/2014 C C C VI



và đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình. Luôn chỉ đạo, giám sát, phối hợp cùng với Ban giám đốc khắc phục những khó khăn, triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 và cùng Ban giám đốc Công ty xem xét đưa ra những chủ trương, kế hoạch nhằm không ngừng đưa Công ty ngày càng phát triển ổn định.

- Trong năm 2014 vừa qua, trên cơ sở kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, HĐQT thường xuyên bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, quyết định, chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác điều hành của Ban giám đốc, và hỗ trợ Ban giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 13 lần bằng hình thức họp tập trung và xin ý kiến các thành viên hội đồng quản trị bằng văn bản để xem xét, xử lý và quyết định, cụ thể như sau:

+ Chấp thuận chuyển trụ sở Công ty về thành phố Vũng Tàu và phê duyệt quỹ tiền lương người lao động Công ty và chấp thuận điều chỉnh kế hoạch tiền lương của các thành viên HĐQT chuyên trách Công ty (Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2014).

+ Phê duyệt báo cáo tài chính Quý IV năm 2014 (Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 22/01/2014).

+ Phê duyệt báo cáo kinh tế Kỹ thuật hạng mục “Mua sắm trang thiết bị và sửa chữa nhỏ Văn phòng làm việc Công ty thuê tại Vũng Tàu” (Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 18/02/2014).

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc chấp thuận chuyển trụ sở Công ty về thành phố Vũng Tàu và phê duyệt quỹ tiền lương người lao động Công ty và chấp thuận điều chỉnh kế hoạch tiền lương của các thành viên HĐQT chuyên trách Công ty (Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCD ngày 26/02/2014).

+ Phê duyệt và ban hành định mức, đơn giá sản xuất bọc ống chống ăn mòn và bê tông gia trọng (3LPP & CWC) do viện kinh tế - Bộ xây dựng lập (Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 05/03/2014).

+ Phê duyệt điều chỉnh mô hình tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí (Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 05/03/2014).

+ Phê duyệt nội dung biên bản họp HĐQT số 06<sup>a</sup>/BB-HĐQT ngày 18/03/2014 (Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 18/03/2014).

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 (Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCD ngày 18/04/2014).

+ Thông qua nội dung ủy quyền cho Giám đốc Công ty đại diện Công ty ký kết các văn bản liên quan đến việc phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (Nghị quyết số 08A/NQ-HĐQT ngày 21/04/2014).



+ Chấp thuận bổ nhiệm ông Lê Mạnh Sơn giữ chức Trưởng phòng Quản lý chất lượng Công ty và phê duyệt Báo cáo tài chính quý I năm 2014 (Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 29/04/2014).

+ Chấp thuận chi trả cổ tức năm 2013 bằng tiền mặt (Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 05/05/2014).

+ Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hạng mục mua sắm xe gấp ống chuyên dụng (Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 03/06/2014).

+ Phê duyệt các nội dung tại biên bản cuộc họp số 11/BB-HĐQT ngày 14/08/2014 (Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 14/08/2014).

+ Phê duyệt các nội dung tại biên bản cuộc họp số 11/BB-HĐQT ngày 14/08/2014 (Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 14/08/2014).

+ Phê duyệt các nội dung tại biên bản cuộc họp số 12/BB-HĐQT ngày 18/09/2014 (Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 22/09/2014).

+ Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2014 (Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT ngày 14/08/2014).

+ Phê duyệt báo cáo tài chính Quý III/2014, Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2014, Chấp thuận bổ nhiệm Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật Công ty, Chấp thuận bổ nhiệm Quyền trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty, Chấp thuận cho ông Đỗ Tấn thôi giữ chức Thành viên HĐQT Công ty, Chấp thuận bầu bổ sung ông Nguyễn Mạnh Tường thay ông Đỗ Tấn làm Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2012-2017 (Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT ngày 17/10/2014).

+ Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương người lao động năm 2013 (Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 10/01/2014).

+ Quyết định chuyển trụ sở Công ty về thành phố Vũng Tàu (Quyết định số 02/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 26/02/2014).

+ Quyết định bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty (Quyết định số 03/QĐ-HĐQT ngày 14/05/2014).

+ Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hạng mục mua xe gấp ống chuyên dụng (Quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 03/06/2014).

+ Quyết định thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Đỗ Tấn (Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 17/10/2014).

+ Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Tường làm Thành viên HĐQT thay ông Đỗ Tấn (Quyết định số 06/QĐ-HĐQT ngày 17/10/2014).

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Chưa có.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:



Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Hữu Dương	Chủ tịch HĐQT	Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty
2	Ông Trần Đức Minh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty
3	Ông Bùi Tường Định	Thành viên HĐQT	Chưa có
4	Ông Đặng Đình Bình	Thành viên HĐQT	Có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty
5	Ông Nguyễn Mạnh Tường	Thành viên HĐQT	Chưa có

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần cá nhân nắm giữ tại PV Coating
1	Ông Nguyễn Công Luận	Trưởng ban Kiểm soát	0
2	Bà Lê Thị Phương Hạnh	Thành viên ban Kiểm soát	3.520 cổ phần
3	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	Thành viên ban Kiểm soát	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã thực hiện những nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động và các quy định của Pháp luật hiện hành, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản, nhân lực và các nguồn lực khác của Công ty, nhằm đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí. Tuân thủ đúng quy định, nội quy, quy chế của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn, minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: Đồng.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Các khoản lợi ích
-----	-----------	---------	-------	--------	---------	-------------------

1	Bùi Hữu Dương	Chủ tịch HDQT	825.025.096	177.343.000		
2	Trần Đức Minh	TV HĐQT kiêm Giám đốc	814.801.100	171.924.000		
3	Đặng Đình Bình	TV HĐQT	421.224.024	25.000.000		
4	Bùi Tường Định	TV HĐQT		25.000.000	30.000.000	
5	Đỗ Tấn	TV HĐQT		20.000.000	23.750.000	
6	Nguyễn Mạnh Tường	TV HĐQT		20.000.000	6.250.000	
7	Nguyễn Công Luận	Trưởng ban Kiểm soát		20.000.000	24.000.000	
8	Lê Thị Phương Hạnh	Thành viên ban Kiểm soát		15.000.000	18.000.000	
9	Nguyễn Thị Kim Yến	Thành viên ban Kiểm soát		15.000.000	18.000.000	
10	Nguyễn Tuấn Thành	Phó giám đốc	594.149.000	147.833.000		
11	Phạm Ngọc Minh	Phó giám đốc	553.711.727	147.814.000		
12	Nguyễn Thị Huyền	Phó giám đốc	414.990.000	128.839.000		

Chức danh chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty thì không hưởng thù lao.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

- Ông Đặng Đình Bình – Thành viên Hội đồng quản trị đã bán 14.580 cổ phần từ ngày 10/09/2014 đến ngày 10/10/2014.

- Bà Lê Thị Phương Hạnh – Thành viên Ban kiểm soát đã bán 3.500 cổ phần từ ngày 22/09/2014 đến ngày 21/10/2014.

- Ông Bùi Tường Định – Thành viên Hội đồng quản trị đã bán 6.800 cổ phần từ ngày 22/12/2014 đến ngày 22/01/2015.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với Công ty, các công ty con, các Công ty mà Công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên). Không có.



d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Tốt.

## **VI. Báo cáo tài chính:**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

- Bảng cân đối kế toán.
- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2014.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

*(Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán được đăng tại địa chỉ website: [www.pvcoating.vn](http://www.pvcoating.vn))*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



GIAM ĐỐC

Trần Đức Minh